TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-VDS	*TP. Thái Bình, ngày 19 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hồng Sơn.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-VDS ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 05/2022/QĐST-VDS ngày 07 tháng 9 năm 2022 của người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đào Văn T, sinh năm 1956;

Nơi cư trú: Số nhà 12, ngõ 68, đường T1, tổ 07, phường T2, thành phố T3, tỉnh T3. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 09 tháng 6 năm 2022, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc yêu cầu ông Đào Văn T trình bày:

Cụ Đào Đình G (bố đẻ ông Đào G1) và cụ Đào Đình T4 (bố đẻ ông) là anh em con chú con bác. Cụ Đào Đình G có 02 người con là ông Đào S (là liệt sỹ) và ông Đào G1, sinh năm 1949, trú tại: số nhà 02/02, ngõ 72, đường T1, tổ 07, phường T2, thành phố T3, tỉnh T3. Bản thân ông Đào G1 khi sinh ra đã bị câm, điếc bẩm sinh, ông không có vợ con, anh trai đã hy sinh, bố ông chết năm 1949, mẹ ông chết năm 2003. Ông Đào G1 đã được UBND phường T2 cấp giấy chứng nhận khuyết tật số hiệu 3601080015; dạng khuyết tật: Nghe, nói, nhìn, thần kinh, trí tuệ; Mức độ khuyết tật: Nặng.

Hiện nay ông Đào G1 vẫn sống tại địa chỉ trên, song do tuổi đã cao, sức khỏe yếu, ông thường có những biểu hiện cáu gắt, ăn uống thất thường, đi lại sinh hoạt khó khăn, khả năng nhận thức làm chủ hành vi kém. Là em họ lại ở gần nhà, gia đình tôi thường xuyên sang trông nom và chăm sóc ông. Gia đình

dòng họ đã họp thống nhất cử và tôi cũng đồng ý là người trông nom, chăm sóc cho ông Đào G1. Vì vậy đề nghị Tòa án tuyên bố ông Đào G1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời công nhận tôi là người giám hộ của ông Đào G1 để chăm sóc, phụng dưỡng và thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến ông Đào G1 theo quy định.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình về việc giải quyết việc dân sự.

- Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp cùng việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đào Văn T và tuyên bố ông Đào G1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Đào Văn T là người giám hộ hợp pháp của ông Đào G1 để chăm sóc, phụng dưỡng và đại diện trong các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật. Ông Thái được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Đào Văn T yêu cầu tuyên bố ông Đào G1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Ông Đào G1 có nơi cư trú tại phường T2, thành phố T3, tỉnh T3, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông Đào G1 từ khi sinh ra đến nay đã bị câm, điếc bẩm sinh, nhận thức khó khăn, chậm hiểu, không đi học được. Để có người giúp đỡ trong sinh hoạt và thực hiện một số giao dịch dân sự liên quan đến ông Đào G1 nên ông Thái yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đào G1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Xét yêu cầu của ông Thái thấy rằng: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án tiến hành Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Đào G1. Tại kết luận giám định Pháp y tâm thần số 204/KLGĐ ngày 19/8/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng Đào G1 bị bệnh chậm phát triển tâm thần khác. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F78. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*".

Căn cứ kết luận giám định trên, chiểu Điều 23 Bộ luật Dân sự có đủ cơ sở xác định ông Đào G1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó yêu cầu của ông Đào Văn T là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về người giám hộ của ông Đào G1: Ông Đào G1 không có vợ con, bố mẹ và anh đều đã chết không còn ai thuộc diện là người giám hộ đương nhiên. Ông Thái với ông Giám là anh em họ, từ trước đến nay thường quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau. Ông Thái có đủ điều kiện của người giám hộ và đồng ý làm người giám hộ cho ông Giám phù hợp với nguyện vọng của gia đình, họ hàng. Do đó việc chỉ định ông Đào Văn Thái là người giám hộ cho ông Đào G1 để thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[3] Lệ phí Tòa án: Ông Thái là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, 369, 370, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23, Điều 57, Điều 58Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đào Văn T về việc: "Tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"

Tuyên bố: Ông Đào G1, sinh năm 1949; Nơi cư trú: số nhà 02/02, ngõ 72, đường T1, tổ 07, phường T2, thành phố T3, tỉnh T3 là người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Đào Văn T, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Số nhà 12, ngõ 68, đường T1, tổ 07, phường T2, thành phố T3, tỉnh T3 là người giám hộ cho ông Đào G1. Ông Đào Văn T có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Đào Văn T được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Đào Văn T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Bình;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn